

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2026/HSST
Ngày 29 tháng 5 năm 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- CAO BẰNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Thúy
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Ngô Văn Hoàn và bà Phan Thị Oanh
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đinh Thị Châm- Thư ký Tòa án.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Cao Bằng tham gia phiên tòa:*
Bà Lục Thị Hà- Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2026, tại điểm cầu trung tâm Phòng xử án Tòa án nhân dân Khu vực 2-Cao Bằng và điểm cầu thành phần tại Phân trại tạm giam Q thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh C, Tòa án nhân dân Khu vực 2- Cao Bằng xét xử trực tuyến công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 40/2026/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2026. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2026/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

- **Nông Đình H;** Sinh ngày 06 tháng 3 năm 1988 tại xã Đ, tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký thường trú: Xóm Đ, xã Đ, tỉnh Cao Bằng; Số Thẻ CCCD: 00408800202x, Cấp ngày 29 tháng 4 năm 2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C1; Nghề nghiệp: Nông dân; Trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nông Đình T, sinh năm 1959 và con bà: Mã Thị L, sinh năm 1962; Vợ: Hoàng Thị N, sinh năm 1988; Con: Bị cáo có 01 con sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 12/4/2021 bị Công an huyện Q, tỉnh Cao Bằng xử lý vi phạm hành chính về hành vi điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe và chuyển hướng không đúng quy định.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/02/2026, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Q thuộc Trại giam Công an tỉnh C theo Quyết định tạm giam số 1065/2026/HSST-QĐTG ngày 13/5/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 2-Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 45 phút, ngày 25/02/2026 tổ Công tác Công an xã Đ, tỉnh Cao Bằng phối hợp với Trạm y tế xã Độc Lập, tỉnh Cao Bằng thực hiện rà soát, xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với người trong diện quản lý sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy. Quá

trình rà soát xét nghiệm nhanh ma túy trong nước tiểu bằng que test thử nước tiểu phát hiện Nông Đình H dương tính với chất ma túy. Bản thân H là người nghiện, đang tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone tại Trạm y tế xã Q.

Hồi 19 giờ 10 phút ngày 25/02/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra C tỉnh Cao Bằng tiến hành thu mẫu nước tiểu của Nông Đình H, sau đó niêm phong và gửi giám định tại Phòng K Công an tỉnh B. Tại Kết luận giám định số 900 ngày 26/02/2026 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Mẫu nước tiểu ghi thu của Nông Đình H, sinh năm 1988, trú tại: Xóm Đ, xã Đ, tỉnh Cao Bằng gửi giám định tìm thấy 6-MAM (6-Monoacetylmorphine). Morphine là sản phẩm chuyển hóa của H1 (H). Heroine (H2), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) và Nghị định số 28/2026/NĐ-CP ngày 19/01/2026 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Quá trình điều tra Nông Đình H khai nhận: H là người nghiện ma từ năm 2014, đang trong thời gian điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone tại Trung tâm y tế xã Q từ ngày 03/02/2023 đến trước ngày bị bắt. Khoảng 11 giờ, ngày 19/02/2026, H một mình đi bộ từ nhà đến địa phận xóm T, xã Đ, tỉnh Cao Bằng để tìm mua ma túy. Đến nơi, H gặp một người đàn ông giống người nghiện không rõ họ tên và địa chỉ và mua với người này 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, sau đó H quay về nhà. Đến đỉnh dốc giáp ranh giữa xã Đ và xã Đ thuộc địa phận xóm Đ, xã Đ, tỉnh Cao Bằng, H lấy bơm kim tiêm và lọ nước cất đã chuẩn bị sẵn ra để sử dụng số heroine vừa mua được bằng hình thức tiêm chích. Sử dụng xong, H vứt kim tiêm, lọ nước cất và vỏ giấy bạc màu vàng gói heroine ra xa vị trí sử dụng ma túy rồi đi về nhà. Đến ngày 25/02/2026 thì bị Công an xã Đ triệu tập yêu cầu kiểm tra chất ma túy trong nước tiểu, kết quả dương tính với chất ma túy.

Đối với 02 bơm kim tiêm, 01 lọ nước cất và vỏ giấy bạc màu vàng ngày 26/02/2026 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C tiến hành truy tìm nhưng không tìm thấy vật chứng trên.

Tại bản cáo trạng số: 24/CT-VKSKV2 ngày 12 tháng 5 năm 2026 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Cao Bằng đã truy tố Nông Đình H về tội sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Cao Bằng vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố; sau khi đánh giá về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nông Đình H phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Nông Đình H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù giam.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nông Đình H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì.

Khi nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Cao Bằng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Nông Đình H tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với bản Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định:

Nông Đình H là người nghiện chất ma túy, đang tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone tại Trạm y tế xã Q. Ngày 19/02/2026 bị cáo lại có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (heroin) bằng hình thức chích ma túy vào cơ thể. Tại Kết luận giám định số 900 ngày 26/02/2026 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Mẫu nước tiểu ghi thu của Nông Đình H gửi giám định tìm thấy 6- MAM (6-Monoacetylmorphine), M là sản phẩm chuyển hóa của H1 (H).

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Cao Bằng truy tố Nông Đình H về tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố tình thực hiện nên cần phải xử lý nghiêm.

Tình tiết tăng nặng: Không có

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[5] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nông Đình H vào ngày 19/02/2026, do không xác định được họ tên, địa chỉ, việc mua bán không ai biết nên không có căn cứ để mở rộng điều tra và xử lý.

[6] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nông Đình H** phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự .

- Xử phạt: Nông Đình H **02 năm tù giam**. Thời gian chấp hành án được tính từ ngày 27 tháng 02 năm 2026.

2. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025); điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Nông Đình H phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKS tỉnh;
- VKSNDKV2-CB;
- Phòng THADSKV2-CB;
- Phân trại TGQH;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh;
- Bị cáo;
- THAHS(2);
- Lưu HS, AV.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Hoàng Thị Thúy